

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập các Điểm thi THPT quốc gia năm 2019 tỉnh Lâm Đồng

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 của UBND tỉnh Lâm Đồng, Ban hành “Quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng”;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông, được sửa đổi bởi Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 và Thông tư số 03/2019/TT-BGDĐT ngày 18/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1209/BGDĐT- QLCL ngày 27/3/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2019;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục - Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các Điểm thi THPT quốc gia năm 2019 tỉnh Lâm Đồng như sau:

- Số lượng: 38 Điểm thi
- Địa điểm: Điểm thi được đặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (danh sách kèm theo).

Điều 2. Chánh văn phòng, Trưởng Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo thi tỉnh Lâm Đồng;
- Các Sở, Ban ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, KTKĐCL.

mm

GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Hồng Hải



**DANH SÁCH CÁC ĐIỂM THI THPT QUỐC GIA NĂM 2019
TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Kèm theo Quyết định số 3.94/QĐ-SGDĐT ngày 03/5/2019
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Điểm thi	Số thí sinh	Số phòng thi	Đơn vị đăng ký dự thi	Số TS từng đơn vị	Ghi chú
Tổng cộng		13965	600		13965	
Đà Lạt		2880	121		2880	
1	THPT Trần Phú	777	32	THPT Trần Phú	455	
				THPT Xuân Trường	108	
				TSTD đã TN trên địa bàn	214	
2	THPT Bùi Thị Xuân	543	23	THPT Bùi Thị Xuân	480	
				TT GDTX tỉnh tại tp. Đà Lạt	63	
3	THPT Chuyên Thăng Long	578	25	THPT Chuyên Thăng Long	270	
				PT DTNT Tĩnh	136	
				THCS&THPT Tà Nung	58	
				THPT Yersin	114	
4	THCS&THPT Tây Sơn	480	20	THCS&THPT Tây Sơn	300	
				THPT Đồng Đa	180	
5	THCS&THPT Chi Lăng	502	21	THCS&THPT Chi Lăng	262	
				PT Hermann Gmeiner	240	
Lạc Dương		199	9		199	
6	THPT Langbiang	199	9	THPT Lang Biang	125	
				THPT Đa Sar	70	
				TSTD đã TN trên địa bàn	4	
Đam Rông		445	20		445	
7	THPT Phan Đình Phùng	146	7	THPT Phan Đình Phùng	146	
8	THPT Đạ Tông	299	13	THPT Đạ Tông	173	
				THPT Nguyễn Chí Thanh	122	
				TSTD đã TN trên địa bàn	4	
Đơn Dương		849	38		849	
9	THPT Hùng Vương	268	12	THPT Hùng Vương	251	
				TSTD đã TN trên địa bàn	17	
10	THPT Đơn Dương	387	17	THPT Đơn Dương	210	
				THPT Lê Lợi	177	
11	THPT Pró	194	9	THPT Pró	194	



STT	Điểm thi	Số thí sinh	Số phòng thi	Đơn vị đăng ký dự thi	Số TS từng đơn vị	Ghi chú
Đức Trọng		1816	78		1816	
12	THPT Đức Trọng	475	20	THPT Đức Trọng	455	
				TT GDNN-GDTX Đức Trọng	20	
13	THPT Chu Văn An	316	13	THPT Chu Văn An	222	
				TSTD đã TN trên địa bàn	94	
14	THPT Lương Thế Vinh	533	23	THPT Lương Thế Vinh	367	
				THPT Hoàng Hoa Thám	166	
15	THPT Nguyễn Thái Bình	315	14	THPT Nguyễn Thái Bình	315	
16	THPT Nguyễn Bình Khiêm	177	8	THPT Nguyễn Bình Khiêm	177	
Lâm Hà		1461	62		1461	
17	THPT Lâm Hà	361	16	THPT Lâm Hà	361	
18	THPT Tân Hà	325	13	THPT Tân Hà	282	
				TSTD đã TN trên địa bàn	43	
19	THPT Huỳnh Thúc Kháng	233	10	THPT Huỳnh Thúc Kháng	233	
20	THPT Lê Quý Đôn	254	11	THPT Lê Quý Đôn	210	
				TT GDNN-GDTX Lâm Hà	44	
21	THPT Thăng Long	288	12	THPT Thăng Long	288	
Di Linh		1776	76		1776	
22	THPT Di Linh	558	24	THPT Di Linh	409	
				THPT Nguyễn Huệ	149	
23	THPT Lê Hồng Phong	394	16	THPT Lê Hồng Phong	333	
				TSTD đã TN trên địa bàn	61	
24	THPT Trường Chinh	204	9	THPT Trường Chinh	204	
25	THPT Nguyễn Viết Xuân	279	12	THPT Nguyễn Viết Xuân	231	
				TT GDNN-GDTX Di Linh	48	
26	THPT Phan Bội Châu	341	15	THPT Phan Bội Châu	341	
Bảo Lâm		1107	48		1107	
27	THPT Bảo Lâm	530	23	THPT Bảo Lâm	460	
				THCS&THPT Lộc Bắc	51	
				TT GDNN-GDTX Bảo Lâm	19	
28	THPT Lộc Thành	299	13	THPT Lộc Thành	299	
29	THPT Lộc An	278	12	THPT Lộc An	251	
				TSTD đã TN trên địa bàn	27	

Handwritten signature



STT	Điểm thi	Số thí sinh	Số phòng thi	Đơn vị đăng ký dự thi	Số TS từng đơn vị	Ghi chú
	Bảo Lộc	2186	94		2186	
30	THPT Bảo Lộc	410	18	THPT Bảo Lộc	410	
31	THPT Nguyễn Du	581	25	THPT Nguyễn Du	399	
				TT GDNN-GDTX Bảo Lộc	182	
32	THPT Lộc Thanh	562	24	THPT Lộc Thanh	290	
				THPT Lộc Phát	272	
33	THPT Nguyễn Tri Phương	356	15	THPT Lê Thị Pha	159	
				THPT Nguyễn Tri Phương	197	
34	THPT Chuyên Bảo Lộc	277	12	THPT Chuyên Bảo Lộc	191	
				THPT Bá Thiên	25	
				TSTD đã TN trên địa bàn	61	
	Đạ Huoai	316	14		316	
35	THPT Đạ Huoai	316	14	THPT Đạ Huoai	152	
				THPT thị trấn Đạm Ri	157	
				TSTD đã TN	7	
	Đạ Tẻh	522	23		522	
36	THPT Đạ Tẻh	300	13	THPT Đạ Tẻh	281	
				TSTD đã TN trên địa bàn	19	
37	THCS&THPT DTNT Liên huyện phía Nam	222	10	THCS&THPT DTNT Liên huyện phía Nam	78	
				THPT Lê Quý Đôn	134	
				TT GDNN-GDTX Đạ Tẻh	10	
	Cát Tiên	408	17		408	
38	THPT Cát Tiên	408	17	THPT Cát Tiên	169	
				THPT Gia Viễn	121	
				THPT Quang Trung	108	
				TSTD đã TN trên địa bàn	10	

1/16